

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 62/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 11-9-2020.

V/v tranh chấp ly hôn,
nuôi con khi ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Phong

2. Bà Đào Thị Kim Nương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Chung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang:
Không tham gia phiên tòa

Ngày 11 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 148/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXX-ST ngày 18 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Võ Thị Hồng H, sinh năm 1993 (có mặt).

Địa chỉ: Số 372/5 T, phường 4, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh Phan Tấn Đ, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Võ Thị Hồng H trình bày: Chị và anh Phan Tấn Đ kết hôn năm 2019, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 09/3/2019. Quá trình sống chung vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do anh Đ có người phụ nữ khác, chị đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng anh Đ không sửa đổi. Anh, chị đã ly thân từ tháng 7/2019 đến nay. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Phan Tấn Đ. Về con chung, chị và anh Phan Tấn Đ có một con chung tên là Phan Võ Tấn P, sinh ngày 18/01/2019, hiện nay cháu đang sống chung với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng. Về tài sản chung chị và anh Đ tự thỏa thuận, về nợ chung chị không yêu cầu giải quyết.

Đối với bị đơn anh Phan Tấn Đ, trong quá trình giải quyết vụ án cho đến khi mở phiên tòa, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ tất cả các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ anh Đ nhiều lần nhưng anh Đ vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Võ Thị Hồng H giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Phan Tấn Đ, yêu cầu trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng. Bị đơn anh Phan Tấn Đ vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ được đưa ra xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đương sự có mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Võ Thị Hồng H yêu cầu ly hôn với anh Phan Tấn Đ và yêu cầu nuôi con khi ly hôn. Bị đơn anh Phan Tấn Đ có nơi cư trú tại ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn anh Phan Tấn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Hồng H và anh Phan Tấn Đ sống chung có đăng ký kết hôn năm 2019, được pháp luật công nhận là vợ chồng. Quá trình sống chung giữa chị H và anh Đ xảy ra mâu thuẫn, chị H cho rằng anh Đ không chung thủy, mặc dù chị đã cho nhiều cơ hội để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả, anh chị đã không còn sống chung từ tháng 7 năm 2019 đến nay, mỗi người có một cuộc sống riêng, không còn quan tâm gì đến cuộc sống của nhau. Tòa án đã tổ chức hòa giải đoàn tụ nhưng anh Đ không đến tham dự hòa giải, không thể hiện ý kiến mong muốn đoàn tụ, chị Hạnh kiên quyết xin ly hôn, điều đó chứng tỏ tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh Đ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Thị Hồng H.

[4] Về con chung: Chị Võ Thị Hồng H và anh Phan Tấn Đ có một con chung là Phan Võ Tấn P, sinh ngày 18/01/2019. Xét thấy, hiện tại cháu P đang sống với chị H, bản thân chị H có thu nhập ổn định đủ điều kiện nuôi con, đồng thời cháu Phát chưa đủ 36 tháng tuổi nên cần giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, ngoài ra kể từ khi thụ lý vụ án đến nay anh Đ không có ý kiến phản đối về việc chị H yêu cầu nuôi con. Do vậy, căn cứ quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, giao

con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phan Tấn Đ được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

[5] Về cấp dưỡng: Chị H không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy chị H có thu nhập ổn định, đủ điều kiện nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét việc cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Võ Thị Hồng H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Chị Võ Thị Hồng H, anh Phan Tấn Đ có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Hồng H được ly hôn với anh Phan Tấn Đ.

2. Về con chung: Giao con chung Phan Võ Tấn P, sinh ngày 18/01/2019 cho chị Võ Thị Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phan Tấn Đ được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

3. Về án phí: Chị Võ Thị Hồng H phải chịu 300.000đồng án phí sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 20451 ngày 22/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

4. Về quyền kháng cáo:

Chị Võ Thị Hồng H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Phan Tấn Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- CCTHADS huyện Tân Phước;
- UBND xã H, TP, TG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hồ Thị Kim Hương